

Số: 11/2026QĐST-DS

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 429/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: Số 22 NQ, phường CN, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Xuân T – chức vụ Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (Theo Giấy uỷ quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020)

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Chính H, ông Lữ Đình M và ông Bùi Thế A – cán bộ (Theo Giấy uỷ quyền số: 22955/UQ-PVB ngày 13/11/2025)

2. Bị đơn: Anh Vương Văn L – sinh năm 1980

Chị Nguyễn Thị M – sinh năm 1982

(Chị M có văn bản uỷ quyền cho anh L ngày 16/12/2025)

Đều có HKTT: Số 18 BH, thôn TA, xã VD, TP. Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận nợ:

Anh Vương Văn L và chị Nguyễn Thị M xác nhận có ký Hợp đồng Hợp đồng cho vay số 003/2020/HĐTD/PVB-HĐ ngày 06/03/2020 với Ngân hàng A (sau đây

gọi tắt là Ngân hàng). Theo đó, anh L, chị M đã được Ngân hàng giải ngân với tổng số tiền là 350.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số ngày 13/3/2020.

Nay bị đơn xác nhận hiện còn nợ Ngân hàng số tiền tính đến hết ngày 12/02/2026 là: 277.119.340 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm mười chín nghìn, ba trăm bốn mươi đồng*), trong đó nợ gốc là 256.688.000 đồng; nợ lãi trong hạn là: 19.509.957 đồng, nợ lãi quá hạn là 921.383 đồng.

2.2. Các bên thoả thuận về thời hạn, số tiền, lãi suất thanh toán và xử lý tài sản bảo đảm như sau:

Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền tính đến hết ngày 12/02/2026 là: 277.119.340 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm mười chín nghìn, ba trăm bốn mươi đồng*) thành 03 kỳ thanh toán cụ thể như sau:

+ Kỳ 1: Tính đến ngày 30/3/2026, bị đơn thanh toán trả Ngân hàng 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền gốc.

+ Kỳ 2: Tính đến ngày 30/4/2026, bị đơn thanh toán trả Ngân hàng 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền gốc.

+ Kỳ 3: Tính đến ngày 30/5/2026, bị đơn thanh toán trả Ngân hàng nốt số tiền còn lại là 262.119.340 đồng và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay số 003/2020/HĐTD/PVB-HĐ ngày 06/03/2020 (Có sự điều chỉnh tăng, giảm theo từng thời kỳ của Ngân hàng) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bị đơn vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào theo thoả thuận nêu trên hoặc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số: 245, tờ bản đồ số 67, địa chỉ: thôn TA, thị trấn VD, huyện UH, thành phố Hà Nội (nay là thôn TA, xã VD, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 840587, số vào sổ cấp GCN: CS-UH 00868 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 07/10/2016. Tài sản bảo đảm được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 003/2020/HĐBĐ/PVB-HĐ ngày 06/03/2020, số công chứng 784, quyển số: 01.2020 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/3/2020 tại Văn phòng công chứng Miền Bắc và đăng ký thế chấp ngày 11/3/2020 tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hà Nội – chi nhánh huyện Ứng Hoà.

Trường hợp số tiền sau khi phát mại tài sản không đủ trả nợ thì bị đơn có nghĩa vụ tiếp tục trả Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu tài sản.

2.3. Về án phí: Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc tự thỏa thuận của các đương sự: bị đơn tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự. Bị đơn có đơn xin miễn giảm án phí và được chấp nhận nên được giảm 50% án phí dân sự.

Buộc anh Vương Văn L và chị Nguyễn Thị M phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 5.196.000 đồng (*Năm triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đại Chúng số tiền tạm ứng án phí dân sự là 6.900.000 đồng (*Sáu triệu, chín trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0019333 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 - Hà Nội ngày 10/12/2025.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND KV 12 - Hà Nội;
- Phòng THADS KV12 - Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng